

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN THỊ LAN

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG  
VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

**Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. Đỗ Thị Lan**

*Thái Nguyên, năm 2014*

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

NGUYỄN THỊ LAN

**ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG  
VÀ ĐỀ XUẤT GIẢI PHÁP TRONG CÔNG TÁC  
ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG  
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG**

**Chuyên ngành : Khoa học môi trường  
Mã số : 6044 03 01**

**LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG**

**Người hướng dẫn khoa học : PGS.TS. Đỗ Thị Lan**

*Thái Nguyên, năm 2014*

## **LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan rằng: Luận văn này đã được thực hiện với số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa hề bảo vệ một học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện luận văn này đã được cảm ơn và thông tin trong luận văn đều được chỉ rõ nguồn gốc.

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 11 năm 2014*

**Người thực hiện luận văn**

**Nguyễn Thị Lan**

## LỜI CẢM ƠN

Luận văn này được hoàn thành tại Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, dưới sự hướng dẫn của Phó giáo sư, Tiến sỹ Đỗ Thị Lan.

Lời đầu tiên, tôi chân thành cảm ơn Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên, PGS.TS Đỗ Thị Lan đã nhiệt tình hướng dẫn, giúp đỡ tôi trong quá trình nghiên cứu và đã cho tôi những ý kiến nhận xét, góp ý quý báu.

Tôi xin chân thành cảm ơn Trường Đại học Nông Lâm - Đại học Thái Nguyên đã quan tâm giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian, địa điểm, tài liệu cũng như những điều kiện khác cho tôi trong quá trình học tập.

Tôi cũng bày tỏ lòng cảm ơn đối với Lãnh đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng; Lãnh đạo Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Cao Bằng; các thành viên từng tham gia hội đồng thẩm định; Phòng Tài nguyên Môi trường các huyện, thành phố, các đồng nghiệp, đồng môn, bạn bè đã hỗ trợ, giúp đỡ, động viên tôi trong suốt quá trình học tập cũng như trong quá trình hoàn thành Luận văn này.

*Thái Nguyên, ngày 10 tháng 11 năm 2014*

**Người thực hiện luận văn**

**Nguyễn Thị Lan**

## MỤC LỤC

<b>LỜI CAM ĐOAN</b> .....	<b>i</b>
<b>LỜI CẢM ƠN</b> .....	<b>ii</b>
<b>MỤC LỤC</b> .....	<b>iii</b>
<b>DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT</b> .....	<b>v</b>
<b>DANH MỤC BẢNG</b> .....	<b>vi</b>
<b>DANH MỤC HÌNH</b> .....	<b>vii</b>
<b>MỞ ĐẦU</b> .....	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của đề tài .....	1
2. Mục tiêu của luận văn .....	2
2.1. Mục tiêu chung .....	2
2.2. Mục tiêu cụ thể .....	2
3. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của đề tài .....	3
3.1. Ý nghĩa khoa học của đề tài .....	3
3.2. Ý nghĩa thực tiễn của đề tài .....	3
<b>Chương 1: TỔNG QUAN TÀI LIỆU</b> .....	<b>4</b>
1.1. Tổng quan về Đánh giá tác động môi trường (ĐT .....	4
1.1.1. Định nghĩa .....	4
1.1.2. Vai trò của ĐTM trong phát triển KT-XH .....	4
1.1.3. Căn cứ pháp lý thực hiện ĐTM .....	5
1.2. Tình hình nghiên cứu ĐTM trên Thế giới và tại Việt Nam .....	6
1.2.1. Tình hình nghiên cứu ĐTM của thế giới .....	6
1.2.2. Tình hình thực hiện công tác ĐTM ở Việt Nam .....	14
1.3. Các nghiên cứu về công tác ĐTM tại Việt Nam .....	25
<b>Chương 2: ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU</b> .....	<b>27</b>
2.1. Đối tượng nghiên cứu .....	27
2.2. Phạm vi nghiên cứu .....	27
2.3. Thời gian nghiên cứu .....	28
2.4. Nội dung nghiên cứu .....	28
2.5. Phương pháp nghiên cứu .....	28

2.5.1. Phương pháp thu thập, kế thừa và tổng hợp số liệu.....	28
2.5.2. Phương pháp điều tra, khảo sát thực tế.....	29
2.5.3. Phương pháp đánh giá về công tác đánh giá ĐTM .....	29
<b>Chương 3: KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN.....</b>	<b>36</b>
3.1. Điều kiện tự nhiên, kinh tế xã hội tỉnh Cao Bằng .....	36
3.1.1. Điều kiện tự nhiên.....	36
3.1.2. Đặc điểm kinh tế xã hội .....	39
3.2. Hiện trạng chất lượng môi trường tỉnh Cao Bằng .....	41
3.2.1. Hiện trạng môi trường đô thị, thị trấn, thị tứ .....	41
3.2.2. Hiện trạng môi trường nông thôn .....	44
3.2.3. Hiện trạng môi trường nước .....	46
3.2.4. Hiện trạng môi trường đất .....	46
3.2.5. Hiện trạng rừng - Đa dạng sinh học.....	47
3.3. Đánh giá thực trạng công tác lập, thẩm định và hậu thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .....	47
3.3.1. Đánh giá về công tác lập báo cáo ĐTM .....	47
3.3.2. Đánh giá về công tác thẩm định báo cáo ĐTM .....	64
3.3.3. Đánh giá về công tác hậu thẩm định ĐTM.....	78
3.4. Đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng công tác ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.....	84
3.4.1. Các thách thức đối với công tác ĐTM trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới .....	84
3.4.2. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.....	85
<b>KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ .....</b>	<b>88</b>
<b>TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>90</b>

**DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT**

BVMT	: Bảo vệ môi trường
BTNMT	: Bộ Tài nguyên và Môi trường
ĐRR	: Đánh giá rủi ro
ĐTK	: Đánh giá tác động kinh tế
ĐTS	: Đánh giá tác động sức khỏe
ĐTX	: Đánh giá tác động xã hội
EU	: Liên hiệp Châu âu
IEE	: Đánh giá tác động môi trường sơ bộ
KT-XH	: Kinh tế xã hội
OECD	: Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế
OEPP	: Cơ quan Kế hoạch và Chính sách môi trường
QCVN	: Quy chuẩn Việt Nam
TCMT	: Tiêu chuẩn môi trường
TNMT	: Tài nguyên môi trường
TOR	: Điều khoản tham chiếu
UBND	: Ủy ban Nhân dân
UNEP	: Chương trình môi trường của Liên hợp quốc

## DANH MỤC BẢNG

Bảng 1.1: Vai trò và trách nhiệm trong các bước thực hiện của quá trình ĐTM .....	7
Bảng 1.2: Quy trình và trách nhiệm của các bên liên quan trong thực hiện ĐTM ở Việt Nam .....	22
Bảng 2.1: Bộ tiêu chí đánh giá chất lượng báo cáo ĐTM.....	31
Bảng 2.2: Tính toán mức quan trọng của các tiêu chí trong Bộ tiêu chí đánh giá về công tác hậu ĐTM đối với chủ dự án .....	33
Bảng 2.3: Tính mức tuân thủ của các tiêu chí trong Bộ tiêu chí đánh giá về công tác hậu ĐTM đối với chủ dự án.....	34
Bảng 2.4: Về chuẩn mực đánh giá các tiêu chí công tác lập ĐTM.....	35
Bảng 3.1: Tình hình thu gom và phát sinh nước thải.....	42
Bảng 3.2: Cơ sở hạ tầng xử lý rác thải sinh hoạt .....	43
Bảng 3.3: Mức độ sử dụng thuốc bảo vệ thực vật.....	45
Bảng 3.4: Kết quả đánh giá về công tác lập ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2006 - 2011 .....	48
Bảng 3.5: Kết quả đánh giá về công tác lập ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2011 đến nay.....	53
Bảng 3.6: Kết quả đánh giá về công tác thẩm định ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2006 - 2011 .....	66
Bảng 3.7: Kết quả đánh giá về công tác thẩm định ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2011 đến nay.....	71
Bảng 3.8: Bộ máy, năng lực cán bộ làm công tác môi trường trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .....	78
Bảng 3.9: Kết quả đánh giá về công tác hậu thẩm định ĐTM – Đối với chủ đầu tư .....	79
Bảng 3.10: Kết quả đánh giá về công tác hậu thẩm định ĐTM – Đối với cơ quan quản lý nhà nước.....	82



## DANH MỤC HÌNH

Hình 1.1: Quy trình thẩm định báo cáo ĐTM thuộc thẩm quyền của Nội các Chính phủ ở Thái Lan.....	10
Hình 1.2: Quy trình thẩm định báo cáo ĐTM không thuộc thẩm quyền của nội các Chính phủ ở Thái Lan.....	11
Hình 1.3: Quy trình thực hiện ĐTM ở Malaysia .....	13
Hình 1.4: Khái quát về quy định thẩm định báo cáo ĐTM.....	20
Hình 3.1: Biểu đồ so sánh kết quả công tác lập ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.....	58
Hình 3.2: Biểu đồ so sánh kết quả công tác thẩm định ĐTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .....	75
Hình 3.3: Biểu đồ so sánh kết quả thực hiện hậu thẩm định ĐTM đối với các chủ đầu tư trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .....	80
Hình 3.4: Biểu đồ so sánh kết quả thực hiện hậu thẩm định ĐTM đối với cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng .....	81

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Cao Bằng là tỉnh biên giới ở phía Bắc Việt Nam, nằm trong vùng miền núi và trung du Bắc Bộ. Phía Bắc và phía Đông giáp tỉnh Quảng Tây (Trung Quốc), Phía Nam giáp tỉnh Bắc Kạn, Lạng Sơn, Phía Tây giáp tỉnh Hà Giang và Tuyên Quang. Tỉnh lỵ là thành phố Cao Bằng cách thủ đô Hà Nội 286 km theo đường Quốc lộ 3. Địa hình Cao Bằng chia cắt mạnh và phức tạp, xa các trung tâm kinh tế lớn của cả nước nên khó khăn trong việc giao lưu kinh tế. Bên cạnh đó, Cao Bằng có ba cửa khẩu lớn là cửa khẩu Tà Lùng, Hùng Quốc và Sóc Hà tạo thông thương với Trung Quốc, thuận lợi giao lưu, mở rộng thị trường xuất nhập khẩu hàng hoá. Với những đặc điểm địa hình, đất đai, nguồn nước và khí hậu đã tạo cho Cao Bằng có điều kiện phát triển một nền nông lâm nghiệp. Ngoài ra, tỉnh có nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú, đa dạng cũng là tiền đề để phát triển ngành công nghiệp của tỉnh.

Cùng với phát triển của cả nước, tỉnh Cao Bằng đang trên đà phát triển công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Các dự án được triển khai đồng loạt về mọi mặt: Xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật: Đường giao thông; khu đô thị; trung tâm chính trị của tỉnh; khách sạn; nhà hàng và đặc biệt khi Luật Khoáng sản năm 2010 và các văn bản dưới Luật có hiệu lực thì hàng loạt các mỏ khoáng sản phải lập thủ tục thăm dò, đánh giá trữ lượng và xin cấp giấy phép khoáng sản.... Song mặt trái của quá trình phát triển đó, là ô nhiễm môi trường và suy thoái các hệ sinh thái tự nhiên, những thay đổi có thể không dễ dàng nhận ra bởi những hậu quả của nó có thể không tạo ra hiệu ứng tức thời với môi trường sống của chúng ta hoặc nhận ra nhưng chúng ta chấp nhận đánh đổi để phát triển.

Vấn đề đặt ra là làm sao để tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội mà không làm tổn hại tới môi trường sống của con người, làm thế nào để đạt tới sự hài hòa lâu dài, bền vững giữa phát triển sản xuất và bảo vệ thiên nhiên, môi trường.

Nhiều nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam đã sử dụng đánh giá tác động môi trường (ĐTM) là công cụ trong công tác quản lý môi trường nói chung, ngăn ngừa ô nhiễm môi trường nói riêng. Việc thực hiện ĐTM đối với các dự án đầu tư